

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ
KHOA LUẬT



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LUẬT CẠNH TRANH
(LƯU HÀNH NỘI BỘ)

CẦN THƠ – 2018

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

KHOA LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

LUẬT CẠNH TRANH

1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- **Tên môn học:** Luật cạnh tranh
- **Đối tượng áp dụng:** + Ngành Luật Kinh tế
+ Bachelor: Đại học
+ Hệ Chính quy
- **Số tín chỉ:** 03; **Số tiết:** 45 tiết
- **Giảng viên phụ trách:** Bộ môn Luật Kinh tế
- **Địa chỉ Khoa Luật:** Phòng C1-01 - Khu Hiệu Bộ - Số 168 – Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài) – Quận Ninh Kiều – Cần Thơ

2. MỤC TIÊU CHUNG CỦA MÔN HỌC

Sau khi học xong môn học Luật cạnh tranh, sinh viên đạt được các kết quả sau đây:

2.1. Về kiến thức

- Hiểu được khái niệm, đặc điểm và nội dung cơ bản của pháp luật cạnh tranh;
- Xác định được nội dung các hành vi hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh;
- Xác định được thẩm quyền và trình tự thủ tục giải quyết các vụ việc cạnh tranh.

2.2. Về kỹ năng

- Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể;
- Hình thành và phát triển kỹ năng so sánh, bình luận, đánh giá các vấn đề của pháp luật cạnh tranh.
- Có khả năng vận dụng các quy định của pháp luật về cạnh tranh để nhận diện, đánh giá, phân tích các hành vi phản cạnh tranh trên thị trường, từ đó đưa ra phương hướng giải quyết;

- Có kỹ năng bình luận, đánh giá các quy định của pháp luật thực định nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng.

2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Tự định hướng và đưa ra các kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm cá nhân.

2.4. Về thái độ

- Tích cực nâng cao trình độ nhận thức về bảo vệ cạnh tranh trên thị trường;

- Khách quan hơn đối với các lợi ích cần được bảo vệ của các chủ thể kinh doanh trên thị trường, quyền được tự do cạnh tranh của các thương nhân.

3. MỤC TIÊU NHẬN THỨC CHI TIẾT

<i>Vấn đề/bậc nhận thức</i>	<i>Bậc 1</i>	<i>Bậc 2</i>	<i>Bậc 3</i>
<i>Vấn đề 1:</i> Những vấn đề lý luận chung về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh	<p>1A1. Nêu được khái niệm cạnh tranh.</p> <p>1A2. Nêu được các hình thức cạnh tranh.</p> <p>1A3. Nêu được vai trò, ý nghĩa của cạnh tranh và nhu cầu điều tiết cạnh tranh bằng chính sách cạnh tranh.</p> <p>1A4. Nêu được khái niệm và các đặc trưng cơ bản của pháp luật cạnh tranh.</p>	<p>1B1. Phân tích được khái niệm cạnh tranh.</p> <p>1B2. Phân biệt được các hình thái thị trường cạnh tranh.</p> <p>1B3. Phân biệt được chính sách cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh.</p> <p>1B4. Phân tích được các đặc điểm của pháp luật cạnh tranh.</p> <p>1B5. Phân tích được ý nghĩa của</p>	<p>1C1. Bình luận được phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Luật cạnh tranh.</p> <p>Bình luận được việc áp dụng Luật cạnh tranh với các luật khác có liên quan và điều ước quốc tế (theo quy định tại Điều 5 Luật cạnh tranh).</p> <p>1C2. Bình luận và đánh giá được về thực trạng và triển vọng phát triển của</p>

	<p>1A5. Nêu được quá trình hình thành và phát triển của pháp luật cạnh tranh trên thế giới.</p> <p>1A6. Nêu được khái quát quá trình hình thành và phát triển của Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>1A7. Nêu được phạm vi điều chỉnh, hiệu lực về chủ thể, thời gian, không gian của Luật cạnh tranh.</p> <p>1A8. Nêu được nguồn cơ bản của pháp luật cạnh tranh Việt Nam.</p>	việc ban hành Luật cạnh tranh Việt Nam.	Luật cạnh tranh ở Việt Nam.
Vấn đề 2: Căn cứ xác định hành vi hạn chế cạnh tranh.	<p>2A1. Nêu được ý nghĩa của việc xác định thị trường liên quan trong Luật cạnh tranh.</p> <p>2A2. Nêu được các yếu tố xác định thị trường liên quan theo pháp luật các nước trên thế giới.</p> <p>2A3. Nêu được các yếu tố xác định thị trường liên quan</p>	<p>2B1. Phân tích được ý nghĩa của việc xác định thị trường liên quan trong điều tra vụ việc hạn chế cạnh tranh.</p> <p>2B2. Phân tích được các yếu tố xác định thị trường liên quan theo pháp luật một số nước trên thế giới.</p>	<p>2C1. Đánh giá được các quy định về thị trường liên quan theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>2C2. Bình luận được những khó khăn, thách thức khi xác định thị trường liên quan trong thực tiễn điều tra vụ việc hạn chế</p>

	<p>theo quy định của Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>2A4. Nêu được ý nghĩa của việc xác định sức mạnh thị trường.</p> <p>2A5. Nêu được các khái niệm sức mạnh thị trường theo pháp luật một số nước trên thế giới.</p> <p>2A6. Nêu được các yếu tố xác định sức mạnh thị trường theo pháp luật một số nước trên thế giới.</p> <p>2A7. Nhận diện được các yếu tố xác định sức mạnh thị trường theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p>	<p>2B3. Phân tích được các yếu tố xác định thị trường liên quan theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>2B4. So sánh được các yếu tố để xác định thị trường liên quan của Việt Nam và quy định chung của các nước trên thế giới.</p> <p>2B5. Phân tích được các yếu tố cơ bản để xác định sức mạnh thị trường của một số nước trên thế giới.</p> <p>2B6. Phân tích được các yếu tố cơ bản để xác định sức mạnh thị trường theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>2B7. Phân tích được ý nghĩa của việc xác định thị trường liên quan trong mối quan hệ với sức mạnh thị trường.</p>	<p>cạnh tranh.</p> <p>2C3. Bình luận được các yếu tố xác định sức mạnh thị trường theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p>
Vấn đề 3: Pháp luật kiểm soát thỏa thuận hạn chế cạnh	3A1. Nêu được khái niệm, đặc điểm thỏa thuận hạn chế cạnh	3B1. Phân tích được các đặc trưng của thỏa thuận hạn	3C1. Bình luận được về các quy định về thỏa thuận

tranh.	tranh. 3A2. Nêu được các tiêu chí chủ yếu để phân loại các thoả thuận hạn chế cạnh tranh. 3A3. Nêu được các hình thức thoả thuận hạn chế cạnh tranh theo Luật cạnh tranh Việt Nam. 3A4. Nêu được các thoả thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm và những trường hợp được hưởng miễn trừ 3A5. Nêu được hình thức xử lý đối với các thoả thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm.	chế cạnh tranh. 3B2. Phân biệt được thoả thuận hạn chế cạnh tranh theo chiều dọc và theo chiều ngang. 3B3. Phân tích được dấu hiệu để xác định đối với mỗi hình thức thoả thuận hạn chế cạnh tranh theo Luật cạnh tranh Việt Nam. 3B4. Phân tích được dấu hiệu xác định các thoả thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm và các trường hợp được miễn trừ theo Luật cạnh tranh Việt Nam.	hạn chế cạnh tranh theo Luật cạnh tranh Việt Nam. 3C2. Bình luận được về các trường hợp thoả thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm được miễn trừ theo Luật cạnh tranh Việt Nam. 3C3. Bình luận được về thực trạng thoả thuận hạn chế cạnh tranh tại Việt Nam và hình thức xử lý đối với các hành vi đó.
Vấn đề 4: Pháp luật về kiểm soát lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền.	4A1. Nêu được khái niệm, đặc điểm của hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền. 4A2. Nêu được dấu hiệu xác định vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền theo	4B1. Phân tích được các đặc điểm của hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh vị trí độc quyền. 4B2. Phân tích được dấu hiệu xác định các hành vi lạm dụng vị trí	4C1. Bình luận được tác động của hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền tới môi trường cạnh tranh. 4C2. Bình luận được tiêu chí xác định vị trí thống lĩnh theo Luật cạnh

	<p>Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>4A3. Nêu được các hình thức lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>4A4. Nêu được các hình thức xử lý đối với hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>4A5. Nêu được các hành vi bị cấm đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh và lạm dụng vị trí thống lĩnh của nhóm doanh nghiệp theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p>	<p>thống lĩnh, vị trí độc quyền theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>4B3. Phân tích được các hình thức xử lý đối với hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh vị trí độc quyền theo Luật cạnh tranh Việt Nam</p> <p>4B4. Phân tích được sự khác biệt trong các hành vi bị cấm đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh và lạm dụng vị trí thống lĩnh của nhóm doanh nghiệp theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p>	<p>tranh Việt Nam.</p> <p>4C3. Nhận xét được về thực trạng lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền kinh doanh hiện nay ở Việt Nam.</p>
<p>Vấn đề 5: Pháp luật về kiểm soát tập trung kinh tế</p>	<p>5A1. Nêu được khái niệm và đặc điểm tập trung kinh tế.</p> <p>5A2. Nêu được nguyên nhân và tác động của hành vi tập trung kinh tế với thị</p>	<p>5B1. Phân tích được các đặc điểm tập trung kinh tế.</p> <p>5B2. Phân tích được nguyên nhân và tác động của tập trung kinh tế đối với thị trường.</p>	<p>5C1. Bình luận được về khái niệm và đặc điểm của tập trung kinh tế thông qua các quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p>5C2. Bình luận được những tác</p>

	<p>trường.</p> <p>5A3. Nêu được các hình thức tập trung kinh tế.</p> <p>5A4. Nêu được hậu quả pháp lý của các trường hợp tập trung kinh tế được tự do thực hiện, bị kiểm soát, bị cấm và những miễn trừ.</p> <p>5A5. Nêu được hình thức xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về tập trung kinh tế theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p>	<p>5B3. Phân tích được các hình thức tập trung kinh tế.</p> <p>5B4. Phân tích được các trường hợp tập trung kinh tế tự do thực hiện, bị kiểm soát, bị cấm và những miễn trừ.</p>	<p>động của tập trung kinh tế đối với thị trường.</p> <p>5C3. Bình luận được các hình thức tập trung kinh tế bị kiểm soát, bị cấm và những miễn trừ theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>5C4. Bình luận được ý nghĩa của việc cấm, kiểm soát hay cho tự do thực hiện các trường hợp tập trung kinh tế.</p>
<p>Vấn đề 6: Pháp luật về chống hành vi cạnh tranh không lành mạnh</p>	<p>6A1. Nêu được khái niệm và đặc điểm của hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>6A2. Nêu được tiêu chí phân loại các hành vi cạnh tranh không lành mạnh.</p> <p>6A3. Nêu được các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p>	<p>6B1. Phân tích được đặc điểm của hành vi cạnh tranh không lành mạnh.</p> <p>6B2. Phân tích được dấu hiệu xác định các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>6B3. Phân tích được hậu quả pháp lý của các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật cạnh tranh</p>	<p>6C1. Bình luận được khái niệm về cạnh tranh không lành mạnh theo quy định của Luật cạnh tranh.</p> <p>6C2. Bình luận được các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật cạnh tranh Việt Nam.</p> <p>6C3. Bình luận được quy định về hậu quả pháp lý của các hành vi cạnh</p>

	6A4. Nêu được hậu quả pháp lý của các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật cạnh tranh Việt Nam.	Việt Nam.	tranh không lành mạnh trong pháp luật Việt Nam.
Vấn đề 7: Pháp luật về tổ tụng cạnh tranh, thủ tục miễn trừ và xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh và thủ tục miễn trừ	<p>7A1. Nêu được khái niệm và đặc điểm của tổ tụng cạnh tranh.</p> <p>7A2. Nêu được các chủ thể tiến hành và tham gia tổ tụng cạnh tranh.</p> <p>7A3. Nêu được trình tự, thủ tục tổ tụng cạnh tranh.</p> <p>7A4. Nêu được các hình thức xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh.</p> <p>7A5. Nêu được thẩm quyền quyết định cho hưởng miễn trừ và thủ tục thực hiện đối với các trường hợp được hưởng miễn trừ.</p>	<p>7B1. Phân tích được đặc điểm của tổ tụng cạnh tranh.</p> <p>7B2. Phân biệt được các chủ thể tiến hành và tham gia tổ tụng cạnh tranh.</p> <p>7B3. Phân tích được các trình tự, thủ tục tổ tụng cạnh tranh.</p> <p>7B4. Phân tích được thẩm quyền xem xét và quyết định cho hưởng miễn trừ.</p>	<p>7C1. Bình luận được đặc thù của tổ tụng cạnh tranh so với các hoạt động tổ tụng khác.</p> <p>7C2. Bình luận được về thẩm quyền xem xét, giải quyết vụ việc cạnh tranh.</p> <p>7C3. Bình luận được về ý nghĩa của phiên điều trần trong tổ tụng cạnh tranh.</p> <p>7C4. Bình luận được sự khác biệt giữa thủ tục thực hiện việc miễn trừ với thủ tục tổ tụng cạnh tranh.</p>

4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY – HỌC

4.1. Lịch trình chung

Số Tiết	VD	Hình thức tổ chức dạy-học			
		Lý thuyết	Seminar	LVN	Tự học
45	07 vấn đề	20	20		5

4.2. Lịch trình cụ thể

Thời lượng	Nội dung giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
Tiết 1-4	<p>Chương 1: Những vấn đề lý luận về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh</p> <p>1.1. Khái quát về cạnh tranh</p> <p>1.1.1. Khái niệm cạnh tranh</p> <p>1.1.2. Các hình thức cạnh tranh</p> <p>1.1.3. Vai trò và ý nghĩa của cạnh tranh và nhu cầu điều tiết cạnh tranh bằng chính sách cạnh tranh</p> <p>1.2. Những vấn đề lý luận về pháp luật cạnh tranh</p> <p>1.2.1. Khái niệm, đặc trưng của pháp luật cạnh tranh</p> <p>1.2.2. Quá trình phát triển và hoàn thiện pháp luật cạnh tranh trên thế giới</p> <p>1.3. Khái quát về pháp luật cạnh tranh Việt Nam</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Diễn giảng - Đặt câu hỏi, nêu tình huống - Hướng dẫn, giải đáp 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng - Thảo luận/Trả lời câu hỏi/giải quyết tình huống

	<p>1.3.1. Sự phát triển pháp luật cạnh tranh ở Việt Nam</p> <p>1.3.2. Hiệu lực của Luật cạnh tranh</p> <p>1.3.3. Nguồn của pháp luật cạnh tranh Việt Nam</p>		
Tiết 5-9	<p>Chương 2: Căn cứ xác định hành vi hạn chế cạnh tranh</p> <p>2.1. Xác định thị trường liên quan</p> <p>2.1.1. Những khái niệm cơ bản về thị trường liên quan trên thế giới</p> <p>2.1.2. Quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về thị trường liên quan</p> <p>2.2. Sức mạnh thị trường</p> <p>2.2.1. Những khái niệm cơ bản về sức mạnh thị trường ở trên thế giới</p> <p>2.2.2. Quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về sức mạnh thị trường</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận/Trả lời câu hỏi/giải quyết tình huống</p>
Tiết 10-14	<p>Chương 3: Pháp luật về kiểm soát thỏa thuận hạn chế cạnh tranh</p> <p>3.1. Khái quát về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh</p> <p>3.1.1. Khái niệm thỏa thuận hạn chế cạnh tranh</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận/Trả lời câu hỏi/giải quyết tình huống</p>

	<p>3.1.2. Đặc điểm hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh</p> <p>3.1.3. Phân loại thỏa thuận hạn chế cạnh tranh</p> <p>3.2. Quy định về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh trong Luật cạnh tranh Việt Nam</p> <p>3.2.1. Các hình thức thỏa thuận hạn chế cạnh tranh</p> <p>3.2.2. Hậu quả pháp lý của việc thực hiện hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh</p> <p>3.2.3. Áp dụng Luật cạnh tranh trong việc kiểm soát thỏa thuận hạn chế cạnh tranh đối với các hiệp hội ngành nghề</p>		
Tiết 15-21	<p>Chương 4: Pháp luật về kiểm soát lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền</p> <p>4.1. Khái quát về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền để hạn chế cạnh tranh</p> <p>4.1.1. Khái niệm, đặc điểm về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền để hạn chế cạnh tranh</p> <p>4.1.2. Phân loại hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận/Trả lời câu hỏi/giải quyết tình huống</p>

	<p>trường, vị trí độc quyền để hạn chế cạnh tranh</p> <p>4.2. Các quy định về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền để hạn chế cạnh tranh theo Luật cạnh tranh Việt Nam</p> <p>4.2.1. Xác định vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền của doanh nghiệp</p> <p>4.2.2. Các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường</p> <p>4.2.3. Hành vi lạm dụng vị trí độc quyền để hạn chế cạnh tranh</p> <p>4.2.4. Các biện pháp xử lý đối với doanh nghiệp thực hiện hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền để hạn chế cạnh tranh</p>		
Tiết 22-28	<p>Chương 5: Pháp luật về kiểm soát tập trung kinh tế</p> <p>5.1. Khái quát về tập trung kinh tế</p> <p>5.1.1. Khái niệm, đặc điểm của tập trung kinh tế</p> <p>5.1.2. Phân loại tập trung kinh tế</p> <p>5.1.3. Ảnh hưởng của tập trung kinh tế đối với môi trường cạnh tranh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Diễn giảng - Đặt câu hỏi, nêu tình huống - Hướng dẫn, giải đáp 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng - Thảo luận/Trả lời câu hỏi/giải quyết tình huống

	<p>5.1.4. Một số quan điểm và mô hình về kiểm soát tập trung kinh tế</p> <p>5.2. Quy định về tập trung kinh tế theo Luật cạnh tranh Việt Nam</p> <p>5.2.1. Các hình thức tập trung kinh tế</p> <p>5.2.2. Hậu quả pháp lý của tập trung kinh tế</p>		
Tiết 29-36	<p>Chương 6: Pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.1. Khái quát về cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.1.1. Khái niệm cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.1.2. Các đặc điểm của hành vi cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.1.3. Phân loại hành vi cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.2. Quy định của pháp luật Việt Nam về hành vi cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.2.1. Chỉ dẫn gây nhầm lẫn</p> <p>6.2.2. Xâm phạm bí mật kinh doanh</p> <p>6.2.3. Ép buộc trong kinh doanh</p> <p>6.2.4. Gièm pha doanh</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận/Trả lời câu hỏi/giải quyết tình huống</p>

	<p>nghiệp khác</p> <p>6.2.5. Gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác</p> <p>6.2.6. Quảng cáo nhằm cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.2.7. Khuyến mại nhằm cạnh tranh không lành mạnh</p> <p>6.2.8. Phân biệt đối xử của hiệp hội</p> <p>6.2.9. Bán hàng đa cấp bất chính</p> <p>6.2.10. Các hành vi cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ</p> <p>6.10.11. Hình thức xử lý đối với hành vi cạnh tranh không lành mạnh</p>		
Tiết 37-43	<p>Chương 7: Tổ tụng cạnh tranh, thủ tục miễn trừ và xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh</p> <p>7.1. Tổ tụng cạnh tranh</p> <p>7.1.1. Khái niệm, đặc điểm của tổ tụng cạnh tranh</p> <p>7.1.2. Chủ thể tiến hành và tham gia tổ tụng cạnh tranh</p> <p>7.1.3. Thủ tục tổ tụng cạnh tranh</p> <p>7.2. Thủ tục miễn trừ đối với</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận/Trả lời câu hỏi/giải quyết tình huống</p>

	<p>hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm</p> <p>7.2.1. Nhận thức chung về miễn trừ đối với hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm</p> <p>7.2.2. Thẩm quyền quyết định việc hưởng miễn trừ</p> <p>7.2.3. Trình tự xem xét, quyết định việc hưởng miễn trừ</p> <p>7.3. Xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh</p> <p>7.3.1. Hình thức xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh</p> <p>7.3.2. Thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh bằng biện pháp hành chính</p>		
Tiết 44-45	Ôn tập kết thúc môn	Tóm lược các nội dung cơ bản, giải đáp thắc mắc	Lắng nghe; đặt các câu hỏi còn thắc mắc

5. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm
1	Chuyên cần	10	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	10
		10	Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Sinh viên vắng một tiết học bị trừ một điểm.	10
2	Thường	15	- Sinh viên làm 01 bài kiểm tra cá nhân	10

	xuyên		<p>- Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra:</p> <p>+ Đúng nội dung đáp án: 7.0 điểm</p> <p>+ Trình bày rõ ràng, súc tích: 1.0 điểm</p> <p>+ Lập luận khoa học, logic: 2.0 điểm</p> <p>Tổng: 10 điểm</p>	
		15	<p>- Sinh viên làm 01 bài báo cáo nhóm</p> <p>- Tiêu chí đánh giá bài báo cáo:</p> <p>+ Xác định vấn đề rõ ràng, hợp lý, khả thi: 2.0 điểm</p> <p>+ Phân tích logic, sâu sắc, có liên hệ thực tế: 4.0 điểm</p> <p>+ Chuẩn bị chu đáo, cẩn thận: 1.0 điểm</p> <p>+ Trả lời chính xác các câu hỏi trong buổi báo cáo: 1.0 điểm</p> <p>+ Trình bày báo cáo rõ ràng, lôi cuốn: 1.0 điểm</p> <p>+ Hình thức sáng tạo: 1.0 điểm</p> <p>Tổng: 10 điểm</p>	10
3	Thi kết thúc HP	50	<p>+ Thi kết thúc học phần</p> <p>+ Hình thức thi: Thi tự luận (thời gian 90 phút)</p> <p>+ Tiêu chí đánh giá bài thi: Theo đáp án của đề thi</p>	10

6. HỌC LIỆU

A. TÀI LIỆU THAM KHẢO BẮT BUỘC

1. Trường Đại học Luật Hà Nội (2011), *Giáo trình luật cạnh tranh*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội;
2. Luật cạnh tranh năm 2004;
3. Luật cạnh tranh năm 2018.

B. TÀI LIỆU THAM KHẢO KHÔNG BẮT BUỘC

1. Tăng Văn Nghĩa (2009), *Giáo trình luật cạnh tranh*, Nxb. Giáo dục Việt Nam;
2. Nghị định của Chính phủ số: 07/2015/NĐ-CP ngày 16/01/2015 về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng cạnh tranh;
3. Nghị định của Chính phủ số: 06/2006/NĐ-CP ngày 09/01/2006 về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục quản lý cạnh tranh.

Cần Thơ, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN